

Số: /TB-UBND

Ya Ma, ngày tháng 10 năm 2025

THÔNG BÁO

Kết thúc công khai danh sách hộ tham gia dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng (Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế mô hình giảm nghèo) thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2025 xã Ya Ma

Căn cứ vào thông báo số 52/TB-UBND, ngày 27 tháng 10 năm 2025 UBND xã đã niêm yết công khai danh sách hộ tham gia dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng (Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế mô hình giảm nghèo) thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2025 xã Ya Ma, gồm 08 nhóm cộng đồng, 116 hộ, trong đó hộ được hỗ trợ là 108 hộ, 08 hộ là hộ có kinh nghiệm sản xuất giỏi hỗ trợ cho các thành viên về chăm sóc bò và không nhận hỗ trợ từ dự án. (Có danh sách kèm theo)

Địa điểm niêm yết công khai tại nhà rông các làng Húp, Hra, Thôn 1, Thôn 2 và trụ sở UBND xã và Trang thông tin điện tử của xã Ya Ma.

Thời gian niêm yết công khai 3 ngày, bắt đầu từ 08 giờ (từ ngày **27/10/2025 đến hết ngày 29/10/2025**).

Thời gian kết thúc niêm yết: 17 giờ ngày 29 tháng 10 năm 2025.

Trong thời gian niêm yết công khai UBND xã không nhận được ý kiến phản ánh, thắc mắc của tổ chức, cá nhân.

Vậy UBND xã Ya Ma thông báo kết thúc niêm yết công khai, để cho các hộ tham gia dự án có cơ sở để triển khai các bước tiếp theo.

Nơi nhận:

- Nhóm Chăn nuôi bò cái lai làng Húp;
- Nhóm Chăn nuôi bò cái lai làng Hra;
- Nhóm Chăn nuôi bò cái lai Thôn 1;
- Nhóm Chăn nuôi bò cái lai Thôn 2;
- Trụ sở UBND xã;
- Trang thông tin điện tử của xã;
- Lưu VP –UB.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đào Quốc Định

DANH SÁCH NHÓM CỘNG ĐỒNG THÔN 1 THAM GIA DỰ ÁN

TT	Tên thành viên tham gia dự án	Địa chỉ	Thuộc đối tượng	Số căn cước công dân/ngày cấp/nơi cấp
1	Xa Văn Thạo	Thôn 1	Hộ nghèo	017072005650, ngày cấp 28/10/2022, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
2	Nguyễn Xuân Thọ	Thôn 1	Hộ nghèo	052045007283, ngày cấp 14/12/2022, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
3	Xa Văn Biên	Thôn 1	Cận nghèo	017061003782, ngày cấp 27/12/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
4	Nguyễn Thị Ngọc Bé	Thôn 1	Cận nghèo	052185010175, ngày cấp 16/7/2025, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
5	Bùi Thị Ёn	Thôn 1	Cận nghèo	052192001223, ngày cấp 07/2/2024 nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
6	Trương Thị Bích Liên	Thôn 1	Cận nghèo	064185007589, ngày cấp 10/3/2025, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
7	Nguyễn Thị Mãi	Thôn 1	Cận nghèo	052168016038, ngày cấp 28/6/2022, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
8	Đinh Văn Sang	Thôn 1	Cận nghèo	017080000694, ngày cấp 13/4/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
9	Đỗ Huy Thành	Thôn 1	Cận nghèo	052058000722, ngày cấp 19/4/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
10	Trần Hữu Phước	Thôn 1	Cận nghèo	087079009903, ngày cấp 16/8/2022, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
11	Dương Xuân Tiến	Thôn 1	Cận nghèo	064096009899, ngày cấp 10/5/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
12	Huỳnh Thị Kỳ	Thôn 1	Cận nghèo	052159004108, ngày cấp 27/12/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
13	Nguyễn Thị Cư	Thôn 1	Cận nghèo	0521680010436, ngày cấp 10/5/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
14	Nguyễn Văn Hậu	Thôn 1	Cận nghèo	052068019332, ngày cấp 30/8/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
15	Nguyễn Lụa	Thôn 1	Cận nghèo	052068019301, ngày cấp 10/5/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
16	Nguyễn Văn Phụng	Thôn 1	Nhóm trưởng, hộ có KNSXG	052096018598, ngày cấp 30/8/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
	Tổng cộng		16 hộ	

DANH SÁCH NHÓM CỘNG ĐỒNG THÔN 1 THAM GIA DỰ ÁN

STT	Tên thành viên tham gia dự án	Địa chỉ	Thuộc đối tượng	Số căn cước công dân/ngày cấp/nơi cấp
1	Lê Thị Hiền	Thôn 1	Hộ nghèo	052183000837, ngày cấp 28/6/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
2	Xa Thị Hẹn	Thôn 1	Hộ nghèo	017159000437, ngày cấp 19/4/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
3	Bùi Thị Bịa	Thôn 1	Hộ nghèo	017155003584, ngày cấp 10/5/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
4	Lê Thị Nở	Thôn 1	Hộ nghèo	052160010504, ngày cấp 30/8/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
5	Mai Thị Quảng	Thôn 1	Hộ nghèo	0521150000490, ngày cấp 04/4/2021 nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
6	Đinh Thị Sanh	Thôn 1	Hộ nghèo	017151003108, ngày cấp 10/5/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
7	Bùi Văn Thông	Thôn 1	Hộ nghèo	052069001164, ngày cấp 19/4/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
8	Huỳnh Minh Trọng	Thôn 1	Hộ nghèo	052050000507, ngày cấp 14/4/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
9	Tô Văn Hải	Thôn 1	Cận nghèo	052074009442, ngày cấp 06/2/2023, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
10	Võ Thành Luân	Thôn 1	Cận nghèo	052075005453, ngày cấp 04/5/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
11	Đinh Công Luận	Thôn 1	Cận nghèo	017071000287, ngày cấp 31/3/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
12	Trần Quốc Hùng	Thôn 1	Cận nghèo	052074008608, ngày cấp 27/12/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
13	Nguyễn Văn Chiến	Thôn 1	Cận nghèo	052070001422, ngày cấp 07/11/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
14	Phan Thị Trí	Thôn 1	Cận nghèo	052168018228, ngày cấp 27/12/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
15	Trần Thị Liên	Thôn 1	Cận nghèo	052085001705, ngày cấp 28/7/2025, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
16	Cao Thị Hiền	Thôn 1	Nhóm trưởng, hộ có KNSXG	052183018203, ngày cấp 27/12/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
	Tổng cộng		16 hộ	

DANH SÁCH NHÓM CỘNG ĐỒNG THÔN 1 THAM GIA DỰ ÁN

STT	Tên thành viên tham gia dự án	Địa chỉ	Thuộc đối tượng	Số căn cước công dân/ngày cấp/nơi cấp
1	Đinh Văn Đức	Thôn 1	Hộ nghèo	051061050631, ngày cấp 10/8/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
2	Đinh Tấn Hoàng	Thôn 1	Hộ nghèo	051035001845, ngày cấp 28/6/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
3	Phạm Thị Kỳ	Thôn 1	Hộ nghèo	052146005452, ngày cấp 10/5/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
4	Trần Thị Lang	Thôn 1	Hộ nghèo	052163005845, ngày cấp 10/5/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
5	Trần Thị Thủy	Thôn 1	Hộ nghèo	052170011517, ngày cấp 10/5/2022 nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
6	Nguyễn Thị Thanh Hiền	Thôn 1	Hộ nghèo	052182003844, ngày cấp 28/10/2022, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
7	Trương Văn Châu	Thôn 1	Hộ nghèo	052050008167, ngày cấp 10/5/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
8	Nguyễn Thị Đẹt	Thôn 1	Hộ nghèo	052149007081, ngày cấp 10/5/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
9	Nguyễn Thị Hoa	Thôn 1	Hộ nghèo	052148007229, ngày cấp 27/12/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
10	Phan Đình Long	Thôn 1	Hộ nghèo	052050002588, ngày cấp 10/5/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
11	Trương Văn Thành	Thôn 1	Hộ nghèo	052039001591 ngày cấp 10/5/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
12	Trương Quang Trường	Thôn 1	Nhóm trưởng, hộ có KNSXG	052183018203, ngày cấp 27/12/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
	Tổng cộng		16 hộ	

DANH SÁCH NHÓM CỘNG ĐỒNG THÔN 2 THAM GIA DỰ ÁN

STT	Tên thành viên tham gia dự án	Địa chỉ	Thuộc đối tượng	Số căn cước công dân/ngày cấp/nơi cấp
1	Văn Ngọc Cương	Thôn 2	Cận nghèo	052081016049, ngày cấp 16/8/2022, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
2	Hồ Đức Cực	Thôn 2	Cận nghèo	052006601143, ngày cấp 24/4/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
3	Nguyễn Thị Ngọc Hà	Thôn 2	Cận nghèo	052183001483, ngày cấp 25/6/2024, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
4	Bùi Thị Hoa	Thôn 2	Cận nghèo	052165004796, ngày cấp 15/4/2025, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
5	Nguyễn Văn Bé	Thôn 2	Cận nghèo	052058000676, ngày cấp 04/4/2021 nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
6	Bùi Thị Quýt	Thôn 2	Cận nghèo	052180015206, ngày cấp 20/7/2024, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
7	Nguyễn Thị Tiếp	Thôn 2	Cận nghèo	052154005254, ngày cấp 04/10/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
8	Hồ Thị Thủy	Thôn 2	Cận nghèo	052159000572, ngày cấp 19/4/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
9	Lê Ngọc Thọ	Thôn 2	Cận nghèo	051080015259, ngày cấp 28/6/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
10	Nguyễn Thị Phượng	Thôn 2	Cận nghèo	052164000927, ngày cấp 04/7/2022, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
11	Phạm Xuân Bá	Thôn 2	Cận nghèo	052066001149, ngày cấp 19/4/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
12	Huỳnh Thị Thúy Hằng	Thôn 2	Cận nghèo	052188012274, ngày cấp 10/5/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
13	Đỗ Xuân Lực	Thôn 2	Cận nghèo	052085001302, ngày cấp 04/07/2025, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
14	Nguyễn Văn Thành	Thôn 2	Cận nghèo	064076004948, ngày cấp 10/5/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
15	Lê Ngọc Thống	Thôn 2	Cận nghèo	051058008504, ngày cấp 10/5/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
16	Trần Kim Long	Thôn 2	Nhóm trưởng, hộ có KNSXG	052072011018, ngày cấp 10/5/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
	Tổng cộng			16 hộ

DANH SÁCH NHÓM CỘNG ĐỒNG THÔN 2 THAM GIA DỰ ÁN

STT	Tên thành viên tham gia dự án	Địa chỉ	Thuộc đối tượng	Số căn cước công dân/ngày cấp/nơi cấp
1	Nguyễn Hồng Long	Thôn 2	Trưởng nhóm, Hộ có kinh nghiệm sản xuất giỏi	052076001342, ngày cấp 19/4/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
2	Văn Thị Thu Nguyệt	Thôn 2	Cận nghèo	064187005684, ngày cấp 27/12/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
3	Hồ Văn Phụng	Thôn 2	Hộ nghèo	052053000467, ngày cấp 15/4/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
4	Đỗ Thị Máy	Thôn 2	Hộ nghèo	064147002577, ngày cấp 28/6/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
5	Nguyễn Thị Nhiều	Thôn 2	Hộ nghèo	052150007377, ngày cấp 10/5/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
6	Huỳnh Hoan	Thôn 2	Cận nghèo	052072001445, ngày cấp 19/4/2021 nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
7	Trần Thị Thanh Phương	Thôn 2	Cận nghèo	052164015650, ngày cấp 22/9/2024, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
8	Nguyễn Thị Thảo	Thôn 2	Cận nghèo	052180001341, ngày cấp 19/4/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
9	Lê Thị Bích Vân	Thôn 2	Cận nghèo	052173002875, ngày cấp 28/06/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
10	Lê Văn Bảo	Thôn 2	Cận nghèo	052080006999, ngày cấp 15/5/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
11	Nguyễn Văn Chính	Thôn 2	Cận nghèo	052077012282, ngày cấp 10/5/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
12	Bùi Thị Bông	Thôn 2	Cận nghèo	052159004074, ngày cấp 10/5/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
13	Trần Thị Hồng	Thôn 2	Cận nghèo	052146001904, ngày cấp 10/5/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
14	Nguyễn Văn Nguyên	Thôn 2	Cận nghèo	0520054003852, ngày cấp 10/5/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
15	Lương Văn Minh	Thôn 2	Cận nghèo	052058000681, ngày cấp 94/4/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
16	Nguyễn Thị Ánh	Thôn 2	Cận nghèo	064177003065, ngày cấp 10/5/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
	Tổng cộng		16 hộ	

DANH SÁCH NHÓM CỘNG ĐỒNG LÀNG HRA THAM GIA DỰ ÁN

STT	Tên thành viên tham gia dự án	Địa chỉ	Thuộc đối tượng	Số căn cước công dân/ngày cấp/nơi cấp
1	Đình Văn Nim	Làng Hra	Hộ nghèo	06409612799, ngày cấp 10/6/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
2	Đình Kom	Làng Hra	Cận nghèo	064077000513, ngày cấp 04/4/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
3	Đình Ku	Làng Hra	Cận nghèo	064067000366, ngày cấp 13/4/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
4	Đình Thị Luy	Làng Hra	Cận nghèo	064177003691, ngày cấp 27/12/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
5	Đình Thị Bui	Làng Hra	Cận nghèo	064145002280, ngày cấp 10/5/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
6	Đình Văn Drép (chết), vợ Đình Thị Tóch	Làng Hra	Cận nghèo	064183000343, ngày cấp 04/11/2022, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
7	Đình Thị Khăch	Làng Hra	Hộ nghèo	064161003396, ngày cấp 28/10/2022, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
8	Đình Nghi	Làng Hra	Hộ nghèo	064071000425, ngày cấp 13/4/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
9	Đình Drich	Làng Hra	Hộ nghèo	064077000622, ngày cấp 19/4/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
10	Đình Thị Dyrăp	Làng Hra	Hộ nghèo	064172005188, ngày cấp 27/12/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
11	Đình Glách	Làng Hra	Hộ nghèo	064067000364, ngày cấp 04/4/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
12	Đình Thị Hmot	Làng Hra	Hộ nghèo	064170004788, ngày cấp 27/12/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
13	Đình Hek	Làng Hra	Hộ nghèo	064071004841, ngày cấp 16/8/2022, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
14	Đình Thị Kuin	Làng Hra	Hộ nghèo	064142001416, ngày cấp 08/5/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
15	Đình Bình (Chết), Vợ Đình Thị Chuenh	Làng Hra	Hộ nghèo	064176002116, ngày cấp 06/2/2023, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
16	Đình vinh	Làng Hra	Hộ có KNSXG	064094009417, ngày cấp 17/8/2022, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
	Tổng cộng			16 hộ

DANH SÁCH NHÓM CỘNG ĐỒNG LÀNG HRA THAM GIA DỰ ÁN

STT	Tên thành viên tham gia dự án	Địa chỉ	Thuộc đối tượng	Số căn cước công dân/ngày cấp/nơi cấp
1	Đinh Văn Thăm	Làng Hra	Hộ nghèo	06409612799, ngày cấp 27/12/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
2	Đinh Tól	Làng Hra	Cận nghèo	064065000337, ngày cấp 04/4/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
3	Đinh Thị Kut	Làng Hra	Cận nghèo	064164002371, ngày cấp 10/5/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
4	Đinh Ni	Làng Hra	Hộ nghèo	064201004715, ngày cấp 04/5/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
5	Đinh Mit	Làng Hra	Hộ nghèo	064083004400, ngày cấp 10/5/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
6	Đinh Thị Mong	Làng Hra	Hộ nghèo	064173002746, ngày cấp 27/12/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
7	Đinh Thị Lui	Làng Hra	Hộ nghèo	064180004605, ngày cấp 19/12/2023, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
8	Đinh Văn Trúp	Làng Hra	Hộ có KNSXG	064093016147, ngày cấp 05/5/2025, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
	Tổng cộng			08 hộ

DANH SÁCH NHÓM CỘNG ĐỒNG LÀNG HUP THAM GIA DỰ ÁN

STT	Tên thành viên tham gia dự án	Địa chỉ	Thuộc đối tượng	Số căn cước công dân/ngày cấp/nơi cấp
1	Đinh Thị Jer (Chom)	Làng Hup	Hộ nghèo	0641800000961, ngày cấp 19/4/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
2	Đinh Thị Chong	Làng Hup	Hộ nghèo	064162003712, ngày cấp 28/6/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
3	Đinh Văn Giới	Làng Hup	Hộ nghèo	064086004621, ngày cấp 27/12/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
4	Đinh Văn Dung	Làng Hup	Hộ nghèo	064940001223, ngày cấp 04/4/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
5	Đinh Văn Hngoi	Làng Hup	Hộ nghèo	064092012140, ngày cấp 30/8/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
6	Đinh Thị Dếch (Rau)	Làng Hup	Hộ nghèo	064192001673, ngày cấp 19/4/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
7	Đinh Trêu	Làng Hup	Hộ nghèo	064083004191, ngày cấp 10/5/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
8	Đinh Byinh	Làng Hup	Cận nghèo	064095005226, ngày cấp 27/12/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
9	Đinh Chang	Làng Hup	Cận nghèo	064076005344, ngày cấp 10/5/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
10	Đinh Văn Đình	Làng Hup	Cận nghèo	064066002753, ngày cấp 01/11/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
11	Đinh Văn Khuynh	Làng Hup	Cận nghèo	064093001281, ngày cấp 04/4/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
12	Đinh Nhái	Làng Hup	Cận nghèo	064083001041, ngày cấp 19/4/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
13	Đinh Nhóc	Làng Hup	Cận nghèo	064088001279, ngày cấp 04/4/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
14	Đinh Thị Ker	Làng Hup	Cận nghèo	064159000220, ngày cấp 13/4/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
15	Đinh Pũi	Làng Hup	Cận nghèo	064083008144, ngày cấp 10/5/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
16	Đinh Tor	Làng Hup	Nhóm trưởng, Hộ Có KNSXG	064076000634, ngày cấp 19/4/2021, nơi cấp cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH.
	Tổng cộng			16 hộ